

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày 14-6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương

Ông Đặng Công Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Anh D (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 10/07/1982, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã N, huyện Tư Nghĩa, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: K27/19 N, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (chết) và bà Đặng Thị H, (sinh năm 1954); vợ: Phan Thị P (sinh năm 1982), có 02 con, lớn sinh 2006, nhỏ sinh 2008; Tiền án và tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại:

Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1976. Địa chỉ: K27/2 N, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm: 1971. Địa chỉ: 62 H, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1966. Địa chỉ: 477 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Bà Đặng Thị P, sinh năm: 1964; Địa chỉ: thôn H, xã Đ, huyện Diên Bàn, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh D và bà Huỳnh Thị L có quan hệ tình cảm. Chiều ngày 25.10.2021, D hẹn gặp nhưng bà L không đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 25 phút cùng ngày, tại quán Minh Thanh, địa 426 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, D thấy bà L ăn cùng với bà Nguyễn Thị S và ông Nguyễn Tấn B nên bực tức, ghen tuông. D đến quầy hàng lấy 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, dùng phần sống dao đánh vào vai phải và dùng chén trong quán ném vào lưng bà L. D thấy điện thoại di động Iphone SX Max màu vàng của bà L đang để trên bàn ăn nên chém một nhát làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn. Sau đó, D cầm dao kề sát người bà L hăm dọa “tao giết chết mày; chiều nay, tao không giết mày tao làm con mày”. Thấy vậy, bà Đặng Thị T(chủ quán) can ngăn, yêu cầu D trả lại con dao. Do còn bực tức nên D dung tay tát vào mặt bà L, nên hai người xô xát với nhau. Thấy vậy, mọi người can ngăn và báo Cơ quan Công an nên D bỏ đi.

Vật chứng thu giữ:

- Bà Huỳnh Thị L giao nộp:

+ 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 40cm;
+ 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng bị hư hỏng, không khởi động được nguồn; màn hình bị một vết chém dài khoảng 09cm.

- 01 đĩa CD màu tím ghi lại hình ảnh Trần Anh D thực hiện hành vi phạm tội do bà Nguyễn Thị Xuân Thanh (trú: 426 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) giao nộp.

Theo kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐG ngày 24.12.2021 của Hội đồng thẩm định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hải Châu, kết luận: Điện thoại di động nêu trên trị giá 14.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 04/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Anh D về tội "*Hủy hoại tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Anh D từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại bà Huỳnh Thị L yêu cầu bồi thường thiệt hại chiếc điện thoại di động là 14.100.000 đồng; 30.000.000 đồng chi phí thuốc men và tổn thất tinh thần (kèm theo các hóa đơn và bản kê khám bệnh). Trần Anh D đã bồi thường số tiền là 14.100.000 đồng, bà L không yêu cầu thêm nên không xem xét.

Đối với chi phí thuốc men và tổn thất tinh thần bà L yêu cầu, đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của bà L về chi phí khám, thuốc men theo các hóa đơn do bà L cung cấp cụ thể: viện phí (biên lai thu ngày 26/10/2021) của Bệnh viện Hoàn Mỹ là 112.000đ, phiếu tổng kết dịch vụ ngày 26/10/2021 là 1.976.000đ (trừ 112.000đ, còn lại 1.864.000đ), tiền thuốc ngày 26/10/2021 là 256.500đ, tổng cộng 2.232.500 đồng. Đối với phí dịch vụ ngày 16/11/2021 của bệnh viện Vinmec là 3.400.000đ, bà L khám cách thời điểm xảy ra hành vi D đánh bà L hơn 20 ngày nhưng không có chỉ định của bác sĩ nên không chấp nhận yêu cầu số tiền này. Đối với chi phí tổn thất tinh thần bà L yêu cầu D bồi thường là 24.367.500 đồng, thì thấy, hành vi D đánh vào vai, dùng chén ném vào lưng và dùng tay đánh vào mặt bà L nhưng không gây thương tích cho bà L và hành vi đe dọa giết bà L không làm cho bà L lo sợ việc đe dọa này sẽ thực hiện và ảnh hưởng đến tinh thần nên đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu này của bà L.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Trần Anh D thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố và đồng ý bồi thường cho bà L theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bà Huỳnh Thị L trình bày: Lời khai của bị cáo về những hành vi xảy ra vào chiều ngày 26/10/2021 là đúng. Về hình phạt đối với bị cáo, đề nghị giả quyết theo quy định. Đối với những thiệt hại bị cáo D đã gây ra cho bà L thì bồi thường bao nhiêu cũng không đủ. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bà L thống nhất với mức bồi thường mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Trần Anh D nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 25/10/2021 tại quán Minh Thanh, 462 N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Trần Anh D có hành vi dùng dao chém vào chiếc điện thoại di động Iphone SX Max màu vàng của bà Huỳnh Thị L gây hư hỏng hoàn toàn, trị giá tài sản Trần Anh D gây thiệt hại là 14.600.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Trần Anh D đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Anh D là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Do có mâu thuẫn tình cảm với bà Huỳnh Thị L. Khi thấy bà L ngồi cùng với bà Nguyễn Thị S và ông Nguyễn Tấn B nên bức tức, ghen tuông. D đến đánh bà L, thấy điện thoại di động Iphone SX Max, màu vàng của bà L đang để trên bàn ăn nên dùng dao chém một nhát làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. HĐXX xét thấy cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại nên khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy, Trần Anh D phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, đã khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử cách ly ra khỏi xã hội bắt chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với hành vi của Trần Anh D dùng dao đánh vào vai, dùng chén ném vào lưng, dùng tay đánh vào mặt của bà Huỳnh Thị L, theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 210/TgT ngày 26.11.2021 của trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết luận: Không phát hiện dấu vết tổn thương để lại nên không xếp tỷ lệ thương tích. Do đó hành vi này của D không gây ra thương tích cho bà L nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự Trần Anh D. Công an quận Hải Châu xử lý hành chính đối với Trần Anh D là phù hợp.

[4] Về xử lý tang vật và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 40cm là tài sản của bà Đặng Thị P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đặng Thị P nên không xem xét giải quyết.

Đối với điện thoại di động Iphone SX Max màu vàng đã trả lại cho bà Huỳnh Thị L, bà L và bị cáo không có ý kiến gì nên không xem xét giải quyết.

Bà Huỳnh Thị L yêu cầu bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động bị hư hỏng, Trần Anh D đã bồi thường cho bà L số tiền là 14.100.000 đồng. Bà L không có yêu cầu gì đối với bồi thường chiếc điện thoại di động nên HĐXX không yêu xem xét giải quyết.

Đối với chi phí thuốc men và tổn thất tinh thần bà Huỳnh Thị L yêu cầu Trần Anh D bồi thường 30.000.000 đồng thì thấy, các thiệt hại này không phải là hậu quả của hành vi phạm tội đang xem xét giải quyết trong vụ án. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh Thị L và Trần Anh D thống nhất Trần Anh D bồi thường cho bà L chi phí khám, thuốc men với số tiền là 2.232.500 đồng nên HĐXX ghi nhận sự nguyện này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trần Anh D phải chịu án phí án sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh D phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Xử phạt: Trần Anh D, 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/6/2022).

Giao Trần Anh D về Ủy ban nhân dân phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc Trần Anh D bồi thường cho bà Huỳnh Thị L số tiền 2.232.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Anh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm Trần Anh D phải chịu là 300.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- CA quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Thảo